

Bản án số: 13/2024/HS-PT
Ngày 28/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Kiên, bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký TAND tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số 122/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm.

Bị cáo có kháng cáo: **Hà Thị Thu T**, sinh năm 1994; nơi thường trú và cư trú: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Văn N và con bà Dương Thị T1; có chồng là Trần Văn T2 (đã ly hôn, tại phiên tòa, bị cáo khai tên chồng là Trần Văn P) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Chưa có; nhân thân: Năm 2020 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại không kháng cáo: Chị Lù Thị N1, sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn N, sinh năm: 1964; nơi thường trú: Thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên, là bố đẻ bị cáo; nơi tạm trú: Tổ C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2023, Hà Thị Thu T một mình điều khiển xe máy điện màu đen từ nhà đến cửa hàng bán quần áo của chị Lù Thị N1 ở cùng thôn để mua quần áo cho con. Khi đến nơi, T vào bên trong cửa hàng để chọn quần áo thì nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu

ghi xám ở trên sàn nhà nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại nói trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Lợi dụng lúc chị N1 lấy quần áo cho T xem, không để ý đến chiếc điện thoại, T đã lấy chiếc điện thoại nói trên cất vào áo chống nắng đang mặc rồi đi về nhà. Đến tối ngày 20/6/2023, T mang bán chiếc điện thoại chiếm đoạt được cho anh Nguyễn Băng D ở thôn L, xã D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên được 4.000.000 đồng tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi mất tài sản chị Lù Thị N1 đã làm đơn trình báo công an huyện V đồng thời giao nộp 01 USB màu bạc trắng bằng kim loại, bên trong lưu trữ 01 đoạn video được quay bằng điện thoại ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi mình đã thực hiện.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 20/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu ghi xám, dung lượng 128 GB có giá trị là 16.750.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1 22/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã tuyên xử bị cáo Hà Thị Thu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hà Thị Thu T 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2024 bị cáo Hà Thị Thu T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hà Thị Thu T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo cải tạo tại địa phương để chăm sóc con nhỏ, bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình vì đã ly hôn chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hà Thị Thu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp khách quan với vật chứng thu giữ; kết quả định giá cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2023 tại cửa hàng bán quần áo của chị Lò Thị N1 bị cáo Hà Thị Thu T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu ghi xám trị giá 16.750.000 đồng của chị N1.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hà Thị Thu T.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; vị trí vai trò, nhân thân của bị cáo; áp dụng đầy đủ, chính xác các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại thời điểm phạm tội bị cáo đang mang thai; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình để khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại theo quy định điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2020 đã bị Công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Hà Thị Thu T 01 năm 03 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình được UBND xã L xác nhận. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn chồng, là lao động duy nhất và đang nuôi 02 con chưa thành niên, trong đó có 01 con dưới 3 tuổi, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, tuy bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính, nhưng thời gian đã lâu, do đó cần chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng để cải tạo bị cáo trở thành người tốt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như nội dung ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 343; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 136 c của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị Thu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thị Thu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Trộm cắp tài sản.

Giao bị cáo Hà Thị Thu T cho UBND xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Hà Thị Thu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Văn Lâm (2);
- VKSND huyện Văn Lâm;
- CA huyện Văn Lâm;
- Chi cục THADS huyện Văn Lâm;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Phương